TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM –
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08 /QCPH-CĐN-LĐLĐ

Lâm Đồng, ngày 19 tháng10 năm 2018

QUY CHẾ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM VỚI LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI GIAI ĐOẠN 2018 - 2023

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam đã được Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII thông qua;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội XV Công đoàn Giáo dục Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn tỉnh Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2018-2023,

Nhằm phát huy hiệu quả vai trò của tổ chức công đoàn trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh trong quá trình triển khai nhiệm vụ đổi mới giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (Nghị quyết 29), Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục (CĐGD) Việt Nam và Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh Quảng Ngãi thống nhất ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giai đoạn 2018-2023, gồm những nội dung sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc và nội dung cơ bản trong công tác phối hợp hoạt động công đoàn giữa CĐGD Việt Nam với LĐLĐ tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đoàn viên công đoàn là nhà giáo, người lao động (NGNLĐ) đang công tác trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh; Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là LĐLĐ cấp huyện); công đoàn các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc

1. Bình đẳng, thống nhất trong việc tổ chức, chỉ đạo và triển khai các hoạt động có liên quan theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định trong Điều lệ Công đoàn, tuân thủ các văn bản chỉ đạo của Tổng LĐLĐ Việt Nam, phù hợp với đặc thù lao động của đội ngũ NGNLĐ ngành Giáo dục và phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho NGNLĐ tham gia các hoạt động công đoàn mang đặc thù ngành Giáo dục do CĐGD Việt Nam triển khai; tạo điều kiện để công đoàn các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh phát huy vai trò của tổ chức công đoàn trong quá trình triển khai nhiệm vụ đổi mới, căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết 29 tại địa phương.

3. Hai bên thực hiện việc thông báo, trao đổi thông tin khi tiến hành các nội dung phối hợp chỉ đạo và tổ chức các hoạt động liên quan đến đoàn viên là NGNLĐ trong tỉnh.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 3. Công tác tuyên truyền giáo dục

1. LĐLĐ tỉnh triển khai tuyên truyền, phổ biến đến các các đơn vị trực thuộc CĐGD Việt Nam đóng trên địa bàn tỉnh (nếu có) các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân; Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh; các văn bản về chế độ, chính sách, các quy định của địa phương.

2. CĐGD Việt Nam tuyên truyền, phổ biến đến NGNLĐ trong tỉnh các chủ trương, chỉ đạo của ngành Giáo dục; nghị quyết của Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nghị quyết Đại hội XV CĐGD Việt Nam; các văn bản về chế độ, chính sách liên quan đến NGNLĐ trong ngành giáo dục.

Điều 4. Công tác chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CBNGNLĐ

1. LĐLĐ tỉnh tạo điều kiện và phối hợp cùng CĐGD Việt Nam tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống NGNLĐ trên địa bàn; chỉ đạo Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh phối hợp với LĐLĐ cấp huyện kịp thời phát hiện và cung cấp thông tin với CĐGD Việt Nam về: diễn biến tư tưởng, tình hình đời sống, việc làm của đội ngũ NGNLĐ, những khó khăn, bất cập trong lao động nghề nghiệp, các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo và quy tắc ứng xử trong trường học, xâm hại danh dự, nhân phẩm, sức khỏe của nhà giáo; các trường hợp

NGNLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo, bị ảnh hưởng do thiên tai bão lũ... để CĐGD Việt Nam phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chức năng có giải pháp hỗ trợ và giải quyết kịp thời.

2. Công đoàn Giáo dục Việt Nam hướng dẫn, định hướng Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh, thông qua việc phối hợp giữa Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh và LĐLĐ cấp huyện chỉ đạo thực hiện các nội dung công đoàn tham gia quản lý ngành; tham gia giám sát, sửa đổi, bổ sung việc thực hiện chế độ chính sách và các luật định liên quan đến NGNLĐ; giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình đổi mới giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết 29.

Điều 5. Tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động

1. LĐLĐ tỉnh tạo điều kiện thuận lợi để NGNLĐ trong tỉnh hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong phạm vi toàn Ngành do Công đoàn Giáo dục Việt Nam và Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động; chỉ đạo CĐGD tỉnh có giải pháp hiệu quả trong quá trình phối hợp với LĐLĐ cấp huyện để các phong trào thi đua, các cuộc vận động mang đặc thù của ngành Giáo dục được triển khai đến NGNLĐ toàn tỉnh.

2. CĐGD Việt Nam phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện phong trào thi đua, các cuộc vận động mang tính đặc thù của ngành Giáo dục đến đoàn viên công đoàn là NGNLĐ trong tỉnh đảm bảo phù hợp với thực tiễn của địa phương; tạo nguồn kinh phí hỗ trợ giáo dục ở các vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh thông qua việc xây dựng nhà công vụ, triển khai các chương trình hỗ trợ cho các nhà trường; phát hiện và tuyên dương khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân NGNLĐ có thành tích xuất sắc trong việc triển khai các phong trào thi đua, cuộc vận động do CĐGD Việt Nam, Bộ GD&ĐT tổ chức.

Điều 6. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh

1. LĐLĐ tỉnh tạo điều kiện để cán bộ, đoàn viên công đoàn trong ngành Giáo dục của tỉnh tham gia các hoạt động bồi dưỡng, hội thi, hội nghị, hội thảo, các chương trình giao lưu, hợp tác trong nước và quốc tế gắn với quá trình đổi mới giáo dục do CĐGD Việt Nam tổ chức, nhằm hỗ trợ năng lực nghề nghiệp đội ngũ NGNLĐ thực hiện tốt nhiệm vụ đổi mới giáo dục và đào tạo.

2. LĐLĐ tỉnh tạo cơ chế và có giải pháp chỉ đạo Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh phối hợp với LĐLĐ cấp huyện tổ chức triển khai các hoạt động mang tính đặc thù của ngành Giáo dục trong công đoàn các cơ sở giáo dục do LĐLĐ

cấp huyện quản lý trực tiếp nhằm đảm bảo tính ngành nghề thông suốt, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của NGNLĐ, đặc biệt là trong lĩnh vực lao động nghề nghiệp.

3. LĐLĐ tỉnh và CĐGD Việt Nam thông báo cho nhau biết khi có sự thay đổi hay kỷ luật nhân sự (Chủ tịch, Phó Chủ tịch công đoàn ngành Giáo dục tỉnh; ủy viên BCH, ủy viên UBKT CĐGD Việt Nam cơ cấu tại tỉnh). LĐLĐ tỉnh thông báo cho CĐGD Việt Nam biết quyết định công nhận Ban Chấp hành Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh.

4. CĐGD Việt Nam trao đổi, thống nhất với LĐLĐ tỉnh khi cơ cấu nhân sự thuộc LĐLĐ tỉnh quản lý tham gia Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Giáo dục Việt Nam; là thành viên tham gia các hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám sát trong ngành.

Điều 7. Công tác kiểm tra

1. LĐLĐ tỉnh kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh; các phong trào thi đua, các cuộc vận động của địa phương; kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chế độ chính sách liên quan đến NGNLĐ đối với các đơn vị trực thuộc CĐGD Việt Nam đóng trên địa bàn tỉnh (nếu có). Trước khi thực hiện việc kiểm tra, LĐLĐ tỉnh thông báo cho CĐGD Việt Nam biết để cùng tham gia phối hợp.

2. CĐGD Việt Nam kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XV CĐGD Việt Nam, kiểm tra việc triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Bộ Giáo dục và Đào tạo và CĐGD Việt Nam phát động, tổ chức; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với NGNLĐ. Trước khi thực hiện việc kiểm tra tại tỉnh, CĐGD Việt Nam thông báo và mời đại diện LĐLĐ tỉnh tham gia phối hợp.

Điều 8. Công tác thông tin hai chiều

Hằng năm hai bên thông tin cho nhau biết chương trình công tác năm và năm học; các nội dung cần phối hợp trong năm và những vấn đề đột xuất khác.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Hai bên cử đầu mối trực tiếp giúp Ban Thường vụ triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế này. Quy chế được phổ biến đến các cấp công đoàn có liên quan của hai bên.

2. Hai bên cùng trao đổi, thống nhất tổ chức sơ kết, tổng kết Quy chế phối hợp vào thời điểm phù hợp.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc hai bên cùng xem xét, thống nhất sửa đổi, bổ sung kịp thời./.

TM. BAN THƯỜNG VỤ **LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI** **PHÓ CHỦ TỊCH**	**TM. BAN THƯỜNG VỤ** **CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM** **PHÓ CHỦ TỊCH**
BCH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI	B.C.H CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM
Vũ Hoài Phương	**Nguyễn Thị Bích Hợp**